

KẾ HOẠCH

Chiến lược phát triển trường phổ thông Dân tộc nội trú Sa Thầy giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030

PHẦN I **NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG**

1. Sự cần thiết phải xây dựng kế hoạch

Trường phổ thông Dân tộc nội trú (PT DTNT) Sa Thầy được thành lập theo Quyết định số 327/QĐ-CT ngày 27/05/2008 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân (UBND) tỉnh Kon Tum; trên cơ sở chia tách từ trường phổ thông trung học Sa Thầy thành trường PT DTNT Sa Thầy. Nhà trường thực hiện 2 nhiệm vụ song song, vừa thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục học sinh cấp trung học như những trường phổ thông khác, mặt khác vừa thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, tổ chức cho học sinh ăn, ở, sinh hoạt trong khu nội trú.

Trải qua hơn 15 năm xây dựng và trưởng thành, dưới sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo Kon Tum, của Huyện ủy, UBND Huyện Sa Thầy; sự giúp đỡ, tạo điều kiện của chính quyền địa phương các cấp, sự đồng thuận của Cha mẹ học sinh (CMHS); đặc biệt là sự nỗ lực không ngừng của đội ngũ thầy cô giáo và các em học sinh, nhà trường đã có sự chuyển biến tích cực về mọi mặt, hoàn thành tốt các nhiệm vụ mà Ngành giáo dục giao cho.

Việc ăn ở, sinh hoạt của học sinh luôn được duy trì chất lượng; các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao, giữ gìn bản sắc văn hóa các dân tộc được quan tâm đầu tư kịp thời; các phong trào thi đua được phát động thường xuyên, đạt được những kết quả tích cực. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng dạy học đáp ứng yêu cầu dạy và học, ăn ở của học sinh nội trú. Chất lượng dạy và học từng bước được cải thiện, kết quả xếp loại hai mặt giáo dục, tỷ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT), học sinh vào Đại học (ĐH), Cao đẳng (CĐ) được nâng lên.

Tuy nhiên, trước những đòi hỏi của giáo dục hiện nay, đặc biệt là việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; công tác nuôi dạy con em là người đồng bào dân tộc thiểu số nhằm tạo nguồn đào tạo cán bộ và nguồn nhân lực có chất lượng cho địa phương là yêu cầu cấp bách hiện nay. Để thực hiện được mục tiêu đó, nhà trường tổ chức xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển trường phổ thông Dân tộc nội trú Sa Thầy giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030.

2. Căn cứ xây dựng kế hoạch

- Luật Giáo dục số 43/2019/QH, ngày 14/6/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI của Ban Chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

- Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Nghị định 61/2006/NĐ-CP ngày 20/6/2006 của Chính phủ về chính sách đối với Nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục công tác ở các trường chuyên biệt, ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

- Nghị định 57/2017/NĐ-CP ngày 9/5/2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

- Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế và tổ chức hoạt động của trường phổ thông Dân tộc nội trú;

- Kế hoạch số 2288/KH-UBND ngày 10/9/2014 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum về việc thực hiện Chương trình số 67-CTr/TU ngày 29/4/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khóa XIV thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

- Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 06/5/2021 của Hội nghị lần thứ Ba Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Kon Tum khóa XVI về nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số tính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 720/QĐ-UBND ngày 06/08/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum phê duyệt Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số tính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Căn cứ Kế hoạch số 4360/KH-UBND ngày 23/12/2022 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum về triển khai thực hiện Chương trình “Nâng cao chất lượng dạy học các môn tiếng dân tộc thiểu số trong Chương trình phổ thông giai đoạn 2021-2030”;

- Quyết định số 709/QĐ-UBND ngày 04/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục

phổ thông trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025;

- Căn cứ Kế hoạch số 108/KH-SGDĐT ngày 15/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Kon Tum về thực hiện Chiến lược công tác dân tộc về lĩnh vực giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2045 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

- Căn cứ Kế hoạch số 100/KH-SGDĐT ngày 9/11/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Kon Tum về thực hiện mục tiêu phát triển bền vững đối với đồng bào dân tộc thiểu số lĩnh vực giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

- Kế hoạch số 85/KH-SGDĐT ngày 30/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Kon Tum về việc thực hiện Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số tính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Căn cứ đặc điểm tình hình của nhà trường.

Trường phổ thông Dân tộc nội trú (PT DTNT) Sa Thầy xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục nhà trường giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 như sau:

PHẦN II

ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG TRƯỜNG DTNT SA THẦY

(thời điểm đánh giá: Học kỳ II, năm học 2022 – 2023)

1. Đặc điểm tình hình

1.1. Môi trường bên trong

1.1.1. Điểm mạnh

- Đội ngũ viên chức - người lao động (VC-NLĐ):

+ Tổng số: Đội ngũ VC-NLĐ gồm 56 người, trong đó cán bộ quản lý (CBQL): 03, giáo viên (GV): 39, nhân viên (NV): 14

+ Số viên chức đạt chuẩn về trình độ đào tạo: Đại học 46/46, đạt tỉ lệ 100%.

+ CBQL: 03/03 đồng chí có trình độ Thạc sỹ; 03/03 đồng chí có bằng Cao cấp lý luận chính trị.

+ Giáo viên có trình độ trên chuẩn: 03/39 đồng chí; 03 đồng chí có bằng Trung cấp lý luận chính trị.

+ Giáo viên THPT hạng II: 05 đồng chí; giáo viên THCS hạng II: 04 đồng chí.

Đội ngũ CBQL, GV, NV đều được đào tạo chính quy. Đội ngũ GV trẻ, nhiệt tình, năng động, đáp ứng khả năng ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong

giảng dạy. Tập thể thầy cô giáo có tinh thần trách nhiệm cao, nhiệt tình trong công tác giảng dạy, tận tụy với học sinh, yêu nghề, không ngừng tu dưỡng, rèn luyện về bản lĩnh chính trị, phẩm chất, đạo đức, lối sống; tâm huyết với nghề, chủ động, sáng tạo, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát huy những truyền thống tốt đẹp để xây dựng nhà trường ngày càng đi lên; khẳng định vai trò, vị trí, sứ mệnh của nhà trường đối với sự nghiệp giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện Sa Thầy, đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Kết quả xếp loại VC- NLD năm học 2021-2022:

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 09/48 (18,75%)

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 39/48 (81,25%)

+ Hoàn thành nhiệm vụ: 0

- Kết quả đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp

+ Xếp loại Tốt: 28/40 (70%)

+ Xếp loại Khá: 12/40 (30%)

+ Xếp loại Đạt yêu cầu: 0

+ Xếp loại chưa đạt yêu cầu: 0

- Tập thể nhà trường nhiều năm liền được Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo công nhận là tập thể lao động xuất sắc, được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng bằng khen, cờ thi đua của UBND tỉnh; 02 cá nhân được Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen.

- Công đoàn nhà trường được công nhận là Công đoàn cơ sở vững mạnh.

- Đoàn Thanh niên được công nhận là Đoàn trường vững mạnh, tiêu biểu, có 01 cá nhân được Tỉnh Đoàn tặng bằng khen Nhà giáo trẻ tiêu biểu năm 2022.

- Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng học sinh năm học 2021-2022

+ Học sinh học lực khá giỏi: 52,3%

+ Học sinh có học lực trung bình: 42,9%

+ Học sinh có học lực yếu: 4,8%

+ Kết quả thi tốt nghiệp THPT: 98,13%; điểm trung bình các môn thi tốt nghiệp: 6,0

- Được sự ủng hộ nhiệt tình của Ban đại diện CMHS, Hội Khuyến học tỉnh, huyện chăm lo cho công tác khuyến học cho học sinh, quan tâm chia sẻ những thuận lợi, khó khăn cùng phối hợp tổ chức tốt các hoạt động dạy học trong nhà trường.

- Có sự phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể trong trường, sự đoàn kết, nhiệt tình trong Hội đồng giáo dục nhà trường.

- Đa số học sinh chăm ngoan, lễ phép, thực hiện tốt nội quy nhà trường.

- Cơ sở vật chất:

+ Trường có 14 phòng học, các phòng đều có Tivi 65 inch kết nối Internet; 01 hội trường dùng để sinh hoạt chung, 01 phòng họp trực tuyến, 01 phòng máy vi tính, 01 khu Ký túc xá 28 phòng, có bếp ăn tập thể cho học sinh nội trú, các khu vệ sinh đảm bảo sạch sẽ.

+ Khu hiệu bộ gồm 6 phòng chức năng, nhà bảo vệ, nhà xe giáo viên; có sân chơi bãi tập cho học sinh. Các khu, phòng chức năng được lắp camera giám sát 24/24.

+ Các trang thiết bị (bàn ghế, đèn, quạt...) trong các phòng học và phòng làm việc được trang bị đầy đủ và đảm bảo thông thoáng.

+ Cơ sở vật chất (CSVC) đáp ứng được yêu cầu dạy và học, đặc biệt đáp ứng cơ bản việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

+ Cảnh quan sư phạm nhà trường được thiết kế xanh, sạch đẹp; thường xuyên được chăm sóc, tu bổ.

Trong suốt quá trình xây dựng nhà trường, đặc biệt là trong giai đoạn đổi mới của giáo dục hiện nay, nhà trường liên tục củng cố, tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành trong thực hiện nhiệm vụ được giao; đặc biệt nêu cao trách nhiệm, vai trò người đứng đầu nhà trường; vừa đảm bảo sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Chi bộ, Ban giám hiệu, vừa phát huy quyền chủ động sáng tạo của các tổ chức đoàn thể, từng bước nâng cao chất lượng dạy và học, xây dựng môi trường sư phạm xanh, sạch, đẹp.

1.1.2. Điểm yếu

- Tổ chức quản lý của Ban giám hiệu: Chưa tổ chức được nhiều hoạt động sinh hoạt chuyên đề, các hội thảo về tâm lý lứa tuổi, về công tác chủ nhiệm, giảng dạy để giáo viên học hỏi trau dồi kinh nghiệm về phương pháp giảng dạy, quản lý, giáo dục học sinh.

- Đội ngũ GV, NV: Khả năng đáp ứng việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) vào dạy học, quản lý chuyên môn một số mặt còn hạn chế. Tính thích ứng với sự thay đổi chưa tốt nên còn lúng túng trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Chất lượng học sinh: Chất lượng tuyển sinh đầu vào còn thấp và phân hóa cao. Một bộ phận học sinh thiếu ý thức tự giác học tập, rèn luyện, chưa nỗ lực vượt khó vươn lên trong học tập.

- Cơ sở vật chất: Mặc dù CSVC và trang thiết bị dạy học của nhà trường bước đầu được tu bổ, đầu tư xây dựng; trang bị tương đối đầy đủ, đảm bảo nhu cầu dạy học. Tuy nhiên, so với nhu cầu tối thiểu về đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục,

thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018 thì vẫn còn thiếu nhiều hạng mục thiết yếu, quan trọng. Đặc biệt, một số hạng mục phục vụ cho giảng dạy và học tập, tổ chức các hoạt động giáo dục như: Phòng học bộ môn, thiết bị dạy học, thiếu nhà đa năng để tổ chức các hoạt động ngoại khóa, tường rào chưa được xây kiên cố; khu chế biến thức ăn, phòng ăn của học sinh chưa được nâng cấp, tu bổ; ký túc xá một số hạng mục đã xuống cấp.

1.2. Môi trường bên ngoài

1.2.1. Cơ hội:

- Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo Kon Tum, Huyện ủy, UBND huyện Sa Thầy; các ban ngành, đoàn thể huyện; sự phối hợp giữa chính quyền địa phương và nhà trường.

- Trung ương, Bộ Ngành, Bộ Giáo dục và Đào tạo dành nhiều sự quan tâm đặc biệt cho giáo dục miền núi, vùng sâu vùng xa; các trường phổ thông Dân tộc nội trú.

- Được CMHS tin nhiệm, tin tưởng, đồng thuận; nhiệt tình hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục học sinh.

- Nhu cầu đi học của nhân dân ngày càng lớn, tạo điều kiện tốt cho công tác xã hội hóa học tập.

1.2.2. Thách thức

- Yêu cầu đổi mới giáo dục, đòi hỏi đội ngũ CB, GV, NV không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức, năng lực ngoại ngữ, nhất là khả năng ứng dụng CNTT, khả năng sáng tạo trong dạy học.

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng dạy và học của Ngành giáo dục, của CMHS và xã hội đối với công tác giáo dục của nhà trường.

- Đời sống kinh tế, xã hội, văn hóa ngày càng phát triển nhưng tiềm ẩn về tệ nạn xã hội cũng ảnh hưởng không nhỏ đến việc rèn luyện tác phong đạo đức, ý thức, động cơ, thái độ học tập của học sinh; một số học sinh có nguy cơ nghiện game, nghiện mạng xã hội.

- Vấn đề kiểm soát, định hướng trong thời đại CNTT; kiểm soát việc sử dụng mạng xã hội không đúng mục đích, lạm dụng trong học sinh; vấn nạn bạo lực học đường cũng là những thách thức không nhỏ hiện nay.

- Vấn đề văn hóa, văn minh; phong trào xây dựng nông thôn mới ở các địa phương có nhiều chuyển biến tích cực; tuy nhiên, một số tập tục lạc hậu vẫn còn rải rác, đặc biệt là đối với các hộ gia đình người DTTS, nên việc tổ chức quản lý, giáo dục đối với học sinh DTTS còn gặp nhiều khó khăn.

2. Các vấn đề về ưu tiên

- Tập trung nâng cao chất lượng dạy và học, chú trọng chất lượng dạy và học đối với học sinh là người dân tộc thiểu số; phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu mà cấp trên giao cho; đặc biệt các chỉ tiêu về học sinh là người dân tộc thiểu số theo Nghị quyết, Kế hoạch, Chương trình hành động đã được phê duyệt.

- Quan tâm đầu tư, phát triển các hoạt động đặc thù của trường phổ thông Dân tộc nội trú thông qua các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm, sáng tạo.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, chuyển đổi số mạnh mẽ trong công tác quản lý và trong đội ngũ giáo viên.

- Từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu hiện nay; đặc biệt đảm bảo tốt công tác ăn ở, sinh hoạt phục vụ tốt nhu cầu của học sinh nội trú.

- Áp dụng các chuẩn đánh giá CBQL, GV và các tiêu chí kiểm định chất lượng trường học để xác định mức độ phát triển, tiến bộ về kết quả của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy, giáo dục học sinh. Từ đó đề ra những giải pháp khả thi thúc đẩy nhà trường phát triển đúng định hướng.

- Tổ chức linh hoạt, đa dạng các hoạt động tập thể, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, mang đặc trưng của loại hình trường dân tộc nội trú. Đổi mới phương pháp dạy học về kiểm tra đánh giá học sinh theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất học sinh.

- Ứng dụng CNTT, vận dụng, kết hợp, kế thừa, linh hoạt các phương pháp truyền thống và hiện đại trong dạy học và quản lý.

- Phấn đấu đến năm học 2024 – 2025 xây dựng nhà trường trở thành trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 (theo Kế hoạch số 1174/KH-UBND, ngày 12/4/2021 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum về xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025).

PHẦN III

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG PT DTNT SA THẦY GIAI ĐOẠN 2021 – 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

1. Sứ mệnh

Tạo dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, nề nếp, kỉ cương, giàu chất nhân văn, nhằm giúp các thế hệ học sinh phát triển toàn diện về nhân cách, phát huy năng lực, phẩm chất và tư duy sáng tạo, tính độc lập; biết khát vọng vươn lên và tự khẳng định mình; khả năng thích ứng, hợp tác đáp ứng tốt yêu cầu xây dựng và bảo vệ quê hương đất nước.

2. Tầm nhìn

- Phấn đấu đến năm 2025 trường đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục

mức độ 2 và đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1. Đội ngũ GV luôn đổi mới, năng động, sáng tạo, tận tâm, hợp tác và thân thiện; cơ sở vật chất đồng bộ, đạt chuẩn, đáp ứng tốt các yêu cầu hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường.

- Phân đầu đến năm 2030 trường đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng mức độ 3 và trường chuẩn quốc gia mức 2.

3. Hệ thống các giá trị cốt lõi

- Kỷ cương: Tôn trọng kỷ cương, kỷ luật, làm việc khoa học, chính xác và hiệu quả.

- Tình thương: Tạo lập giá trị tình thương, xây dựng mối quan hệ thân thiện trên cơ sở các chuẩn mực đạo đức của dân tộc.

- Trách nhiệm: Xây dựng tính tự giác, trách nhiệm cao trong công tác giảng dạy và học tập.

- Sự trung thực: Trung thực với bản thân, tránh bệnh thành tích, trung thực với mọi người tạo dựng những mối quan hệ tốt đẹp trên cơ sở của lòng tin.

- Sự đoàn kết: Xây dựng khối đoàn kết, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ, biết lắng nghe và biết tự hoàn thiện mình, có khả năng phối hợp trong công tác để đạt được mục tiêu chung.

- Đổi mới, sáng tạo và phát triển: Thực hiện nghiêm túc, linh hoạt kế hoạch giáo dục phù hợp điều kiện thực tế địa phương; đổi mới quản lý giáo dục và phương pháp dạy học; phát triển năng lực, phẩm chất của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý. Luôn trau dồi kiến thức mới, hướng dẫn và thu hút nhiều học sinh tham gia nghiên cứu khoa học kỹ thuật, tổ chức nhiều sân chơi lành mạnh, bổ ích, trí tuệ cho học sinh. Giáo dục học sinh trở thành những con người mới hòa mình vào kỉ nguyên thông tin, hiện đại. Bằng đạo đức nghề nghiệp, bằng cái nhìn hiện đại, bằng sự kiên định với các mục tiêu đề ra xây dựng nhà trường lớn mạnh từng ngày, củng cố lòng tự hào cho tất cả các thành viên trong nhà trường.

4. Phương châm hành động

- Dạy chữ kết hợp dạy người, rèn kỹ năng sống; tăng cường hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

- Tập trung làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong học sinh; đặc biệt học sinh người dân tộc thiểu số.

- Tăng cường tạo ra các giá trị cộng đồng, giá trị bản thân; giúp người học có cơ hội, hiểu biết và cống hiến nhiều hơn cho xã hội.

- Chất lượng, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm là giải pháp bền vững, mang tính lâu dài trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị về giáo dục và đào tạo của trường

phổ thông Dân tộc nội trú Sa Thầy trên địa bàn huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

PHẦN IV

MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục mang bản sắc của loại hình trường phổ thông Dân tộc nội trú; phù hợp với xu thế phát triển của Ngành, của đất nước và thời đại.

- Phát huy tối đa các nguồn lực để đầu tư, phát triển cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu dạy và học; đặc biệt đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tập trung làm thay đổi nếp nghĩ cách làm trong sinh hoạt, trong học tập đối với học sinh; đặc biệt là học sinh người dân tộc thiểu số.

- Tổ chức có hiệu quả các hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tập trung phát triển phẩm chất, năng lực, kỹ năng sống cho người học.

- Tổ chức quản lý học sinh nội trú có nề nếp, gọn gàng, sạch sẽ, kỷ cương, biết hợp tác, biết vì cộng đồng.

- Tổ chức quản lý bếp ăn tập thể đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm; đảm bảo đủ chất, đủ dinh dưỡng; phát triển thể chất cho học sinh.

- Đội ngũ giáo viên luôn đổi mới, năng động, sáng tạo, tận tâm, hợp tác và thân thiện;

- Phấn đấu đến năm 2025 nhà trường đảm bảo đầy đủ các yêu cầu, các điều kiện thiết yếu chăm sóc giáo dục đặc thù học sinh DTTS.

- 100% giáo viên công tác tại trường đạt chuẩn đào tạo theo quy định và được đào tạo, bồi dưỡng tiếng DTTS tại chỗ.

- Phấn đấu đến năm 2030, nâng cao chất lượng hiệu quả các mặt hoạt động của nhà trường; tỷ lệ chuyên cần của của nhà trường đạt từ 99% trở lên.

- Phấn đấu đến năm 2025, tầm nhìn đến 2030 nhà trường có đầy đủ chương trình giáo dục cơ bản về giới tính, phòng chống bạo lực, xâm hại, cung cấp kiến thức HIV.

- Phấn đấu đến năm 2025, đảm bảo đủ giáo viên dạy tiếng DTTS; 40% giáo viên dạy tiếng DTTS được đào tạo đạt chuẩn trình độ; 100% giáo viên dạy tiếng DTTS được bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ dạy tiếng Jrai và tiếng Bahnar do các cấp tổ chức.

- Phân đầu 80% cán bộ quản lý giáo dục được bồi dưỡng kiến thức dân tộc và nâng cao năng lực về quản lý dạy học tiếng DTTS.

- Phân đầu đến năm 2030, 100% giáo viên dạy tiếng DTTS có trình độ chuẩn được đào tạo; 100% cán bộ quản lý giáo dục được bồi dưỡng nâng cao năng lực về dạy học tiếng DTTS.

- Nhà trường đảm bảo 100% sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn dạy học đối với các tiếng DTTS sau khi Bộ Giáo dục và Đào tạo biên soạn.

- Phân đầu đến năm 2025 trường đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2 và đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1; đến năm 2030 trường đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3 và đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

2. Chỉ tiêu

2.1. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên

- Khai thác, sử dụng có hiệu quả các phần mềm trong quản lý và trong dạy học.

- Thay đổi tư duy quản lý phù hợp với xu thế, yêu cầu hiện nay của giáo

- Năng lực chuyên môn của CBQL, GV và NV được đánh giá khá, tốt đạt 100%.

- GV sử dụng thành thạo máy tính và ứng dụng CNTT có hiệu quả trong giảng dạy; số tiết dạy ứng dụng CNTT trên 30%.

- Đến năm 2025 có 20% CBQL và GV có trình độ Thạc sỹ; có 05 GV có bằng Trung cấp lý luận chính trị; có 02 GV được bồi dưỡng về quản lý giáo dục.

- Phân đầu đến năm 2030 có 25% CBQL và GV có trình độ Thạc sỹ; có 08 GV có bằng Trung cấp lý luận chính trị; có 04 GV được bồi dưỡng về quản lý giáo dục.

2.2. Học sinh (*Kèm theo bảng phụ lục thống kê chất lượng giáo dục học sinh DTTS từ năm học 2020-2021 đến nay; dự kiến đến năm học 2024-2025*)

2.2.1. Định hướng đến năm 2025 (*theo Kế hoạch số: 85/KH-SGDĐT, ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Sở giáo dục và Đào tạo Kon Tum về thực hiện Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh DTTS tính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*):

- Quy mô: Đến năm 2025 toàn trường có 17 lớp, khoảng 595 học sinh.

- Chất lượng học tập:

+ Học lực trung bình đạt từ 96% trở lên ; trên 40% học sinh có học lực khá, giỏi (trong đó học lực giỏi từ 3% trở lên); tỉ lệ học lực yếu kém không quá 4%.

+ Học sinh thi đỗ tốt nghiệp: Trên 98%; điểm trung bình các môn thi tốt nghiệp

từ 6.0 trở lên.

+ 95% học sinh DTTS cấp THCS có học lực từ trung bình trở lên, trong đó đạt khá, giỏi trên 25%.

+ 92% học sinh DTTS cấp THPT có học lực từ trung bình trở lên, trong đó đạt khá, giỏi trên 30%; tỷ lệ tốt nghiệp THPT của học sinh DTTS đạt 95%.

+ 80% học sinh DTTS tốt nghiệp THPT tham gia học Đại học, Cao đẳng, trung cấp hoặc đào tạo nghề.

+ Hàng năm có học sinh tham gia các cuộc thi cấp tỉnh đạt giải.

- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống:

+ 99,8% học sinh DTTS cấp THCS có hạnh kiểm từ trung bình trở lên, trong đó hạnh kiểm tốt, khá từ 90% trở lên; 99,6% học sinh DTTS cấp THPT có hạnh kiểm từ trung bình trở lên, trong đó đạt hạnh kiểm tốt, khá từ 90% trở lên.

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện.

2.2.2. Định hướng đến năm 2030 (theo Kế hoạch số: 85/KH-SGDĐT, ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Sở giáo dục và Đào tạo Kon Tum về thực hiện Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh DTTS tính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030):

- Quy mô: Đến năm 2030 toàn trường có 19 lớp, khoảng 665 học sinh.

+ Củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của nhà trường.

+ Trên 85% học sinh DTTS tốt nghiệp THPT tham gia học ĐH và CĐ, trung cấp hoặc đào tạo nghề; duy trì tỷ lệ học sinh DTTS tốt nghiệp THPT đạt 95% trở lên.

+ Phấn đấu đến năm 2030 trường đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng mức độ 3 và trường chuẩn Quốc gia mức 2.

2.2.3. Định hướng phân luồng (theo Kế hoạch số: 3188/KH-UBND, ngày 14/11/2018 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum về thực hiện Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025)

- Mục tiêu chung: Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, tạo điều kiện cho học sinh vừa học văn hóa vừa học nghề; tăng cường công tác tư vấn, định hướng nghề nghiệp phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh gia đình, năng lực học sinh, góp phần tích cực công tác phân luồng sau THPT vào học các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ trung cấp và cao đẳng phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế của xã hội

và địa phương, đáp ứng nhu cầu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trên địa bàn Huyện trong giai đoạn hiện nay.

- Mục tiêu cụ thể: Đến năm 2025, phấn đấu 80% giáo viên THPT nhà trường có giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn hướng nghiệp đáp ứng yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ; 35% học sinh tốt nghiệp THPT tiếp tục học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ CĐ.

2.3. Cơ sở vật chất (thực hiện theo Kế hoạch số 29/KH-SGDĐT, ngày 03/03/2023 về triển khai thực hiện dự án 5 và Dự án 10 của Sở Giáo dục và Đào tạo trong chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: 2021-2025 năm 2023)

- Xây mới thêm phòng học, phòng làm việc, phòng bộ môn, nhà ăn; sửa chữa ký túc xá; đầu tư các trang bị các thiết bị phục vụ dạy học và làm việc đạt chuẩn.

- Các phòng thực hành thí nghiệm, hội trường được sửa chữa. Tường rào được xây dựng kiên cố, tạo cảnh quang sư phạm xanh, sạch đẹp. Có nhà đa năng, sân bóng đá mi ni để tổ chức các hoạt động ngoại khóa, thể dục thể thao, sinh hoạt tập thể.

PHẦN V

CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, xây dựng và phát triển đội ngũ

Bồi dưỡng và nâng cao năng lực tư duy lãnh đạo và năng lực quản lý để đổi mới và phát triển nhà trường.

Xây dựng đội ngũ giáo viên, nhân viên có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi, có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Tạo môi trường làm việc năng động, sáng tạo thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ để mỗi CB, GV, NV an tâm công tác và gắn kết với nhà trường.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, Ban chấp hành Công đoàn, các tổ trưởng chuyên môn.

2. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo

dục đạo đức, hình thành kỹ năng sống cho học sinh. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học. Đổi mới các hoạt động giáo dục, tăng cường hoạt động trải nghiệm, giúp học sinh có vốn sống, kỹ năng sống cơ bản.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, Bí thư Đoàn trường, Tổ trưởng chuyên môn, GV bộ môn, GV chủ nhiệm.

3. Xây dựng cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục

Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa; bảo quản và sử dụng lâu dài, hiệu quả, tiết kiệm.

Huy động các nguồn lực nội tại và ngoài nhà trường xây dựng đầy đủ CSVC, thiết bị, công nghệ cho hoạt động dạy học; hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, giáo dục thể chất và kỹ năng sống cho học sinh.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, Tổ trưởng chuyên môn, Kế toán.

4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, dạy học, hệ thống Internet, duy trì và phát triển Website, kho học liệu điện tử, Office 356... Góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Có giải pháp để giáo viên, nhân viên tự học nâng cao kỹ năng sử dụng máy tính và ứng dụng CNTT.

Đầu tư mua sắm trang thiết bị dạy học, CSVC, nâng cao chất lượng đường truyền Internet, mở rộng mạng nội bộ, tạo điều kiện cho giáo viên thực hiện tốt các bài giảng điện tử và khai thác tốt mạng internet để học tập, giảng dạy, tham khảo tài liệu.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, giáo viên Tin học, Nhân viên thư viện, bộ phận quản lý CNTT.

5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục

Xây dựng vững chắc mối quan hệ giữa nhà trường với CMHS; giữa GVCN với CMHS.

Phối hợp với các ngành liên quan làm tốt công tác giáo dục an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, bạo lực học đường, phòng chống các tệ nạn xã hội trong nhà trường.

Tranh thủ sự quan tâm ủng hộ của chính quyền; các đoàn thể, nhân dân ở địa phương đối với huy động CSVC và giáo dục học sinh.

Tăng cường mối quan hệ với các tổ chức, cá nhân, công ty, doanh nghiệp, đơn vị sản xuất; ban đại diện CMHS; hội khuyến học; các mạnh thường quân trong và ngoài địa bàn nhằm tranh thủ và huy động mọi nguồn lực từ bên ngoài nhà trường

nhằm phục vụ cho tiến trình xây dựng và phát triển nhà trường đạt được mục tiêu chiến lược.

Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nguồn ngân sách nhà nước cấp, thực hiện tốt Quy chế dân chủ trong nhà trường; chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, Ban chấp hành Công đoàn, Ban đại diện CMHS.

6. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục; xây dựng thương hiệu nhà trường

Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống, uy tín nhà trường, nâng cao chất lượng dạy học, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường, tạo niềm tin đối với Ngành giáo dục và đào tạo, với cấp ủy, chính quyền địa phương, với cha mẹ học sinh và học sinh.

Tạo động lực làm việc cho đội ngũ cán bộ, viên chức nhà trường, có trách nhiệm xây dựng thương hiệu nhà trường; xây dựng tinh thần trách nhiệm – tinh thần đoàn kết - sự hợp tác cùng phát triển.

Người phụ trách: Hội đồng trường, Hiệu trưởng

7. Tăng cường công tác tự đánh giá

Định kỳ hàng quý, hàng năm tổ chức tự đánh giá hiện trạng nhà trường trên cơ sở các tiêu chuẩn tại Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT, ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia. Xác định điểm mạnh, điểm yếu ứng với từng giai đoạn, mức độ đạt được ở các tiêu chí và đề ra kế hoạch cải tiến chất lượng cụ thể, phù hợp với lộ trình đạt chuẩn.

Trình hồ sơ kiểm tra công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định.

Người phụ trách: Hội đồng tự đánh giá

PHẦN VI

TỔ CHỨC, THEO DÕI, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

- Kế hoạch chiến lược được trình cho cấp có thẩm quyền phê duyệt, phổ biến rộng rãi đến toàn thể viên chức, người lao động nhà trường, học sinh, cha mẹ học sinh và các tổ chức cá nhân có liên quan đến nhà trường.

- Báo cáo cấp ủy, chính quyền địa phương việc thực hiện chiến lược phát triển

giáo dục của nhà trường.

2. Tổ chức thực hiện

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện

- Giai đoạn 1: Từ năm 2021- 2023: Nâng cao chất lượng giáo dục, cải tạo cảnh quan môi trường, kêu gọi sự đầu tư, xây dựng các hạng mục thiết yếu hỗ trợ dạy và học.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2023 đến 2025: Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục cho học sinh, tăng cường bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lí, phấn đấu đạt kiểm định chất lượng mức độ 2; trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

- Giai đoạn 3: Từ 2025-2030: Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lí; có kế hoạch cụ thể, khoa học việc tự học, tự bồi dưỡng một cách hiệu quả. Phấn đấu đạt kiểm định chất lượng mức độ 3, trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

4. Nhiệm vụ của các thành viên trong nhà trường

4.1. Đối với Hiệu trưởng

Tổ chức, triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Tổ kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện kế hoạch trong từng năm học và từng giai đoạn.

Định kỳ rà soát để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và những thay đổi của cấp trên.

4.2. Các phó Hiệu trưởng

Theo từng nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức, triển khai thực hiện từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

4.3. Đối với tổ trưởng chuyên môn

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

4.4. Đối với các tổ chức Đoàn thể nhà trường

- Đối với Đoàn thanh niên:

Trên cơ sở Kế hoạch chiến lược của trường, xây dựng chương trình hoạt động phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ, cùng nhà trường tổ chức thực hiện thành công kế hoạch chiến lược đề ra.

Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục cho lực lượng đoàn viên làm nòng cốt trong quá trình học tập và rèn luyện để nâng cao chất lượng, cùng xây dựng môi trường học tập văn minh, thân thiện.

- Đối với Công đoàn cơ sở:

Trên cơ sở Kế hoạch chiến lược của trường, xây dựng chương trình hoạt động phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ, cùng nhà trường tổ chức thực hiện thành công kế hoạch chiến lược đề ra.

Tăng cường công tác truyền thông, vận động công đoàn viên tích cực tham gia, đề xuất giải pháp để thực hiện thành công các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch chiến lược.

4.5. Đối với Ban đại diện cha mẹ học sinh

Phối hợp cùng nhà trường trong công tác truyền thông, tuyên truyền đến CMHS biết về kế hoạch phát triển nhà trường để cùng đồng thuận và tham gia, hỗ trợ nhà trường trong việc nâng cao chất lượng giáo dục học sinh, xây dựng nhà trường theo mục tiêu kế hoạch đề ra.

4.6. Đối với cá nhân viên chức - người lao động

Căn cứ Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kì, năm học; đề xuất các giải pháp thực hiện kế hoạch.

Trên đây là kế hoạch chiến lược của trường phổ thông Dân tộc nội trú Sa Thầy giai đoạn 2021 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030; đề nghị Ban Giám hiệu, các bộ phận liên quan nghiêm túc thực hiện; trong quá trình thực hiện, có phát sinh những nội dung từ thực tiễn sẽ chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và địa phương.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (b/c);
- Huyện ủy (b/c);
- UBND huyện (b/c);
- BGH, các bộ phận liên quan (t/h);
- Lưu VT.

Lưu Quý Bình